TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU** Bản án số: 90/2024/DS-ST Ngày: 21-6-2024 V/v: "Tranh chấp hụi"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Hưng.

Ông Châu Hoàng Huy.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Như Ý là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C.

Bị đơn: Bà Lâm Thị K (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã K, huyện U, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 3 năm 2024 và tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị P trình bày*: Bà Lâm Thị K có mở một số dây hụi, bà có tham gia chơi hụi do bà K làm chủ nhưng nay bà K dừng hụi không tiếp tục gombvà không giao tiền hụi cho bà, bà có đòi thì bà K hứa mà không trả, bà tham gia các dây hụi cụ thể như sau:

Dây hụi mở ngày 10/02/2021 âm lịch, loại hụi 3.000.000 đồng/tháng, tổng số 25 chưng, bà tham gia 01 chưng, bà đã đóng hụi từ tháng 02/2021 âm lịch đến tháng 12/2023 là 23 tháng với số tiền là 3.000.000 đồng x 23 tháng x 01 chưng =

69.000.000 đồng, bà K có trả cho bà được 9.500.000 đồng, bà K còn nợ lại 59.500.000 đồng.

Dây hụi mở ngày 07/04/2022 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng/tháng, tổng số 25 chưng, bà tham gia 01 chưng; Dây hụi mở ngày 10/5/2022 âm lịch, loại hụi 500.000 đồng/tháng, tổng số 25 chưng, bà tham gia 01 chưng. Hai dây hụi này bà K dưng lại nên bà đồng ý lấy vốn với số tiền 12.000.000 đồng.

Như vậy tổng 03 dây hụi bà K còn nợ bà số tiền 71.500.000 đồng. Ngày 10/01/2024, bà có yêu cầu ra Uỷ ban nhân dân xã Khánh Tiến thì bà K thừa nhận có nợ số tiền 71.500.000 đồng. Nay bà yêu cầu bà K trả số tiền hụi còn nợ là 71.500.000 đồng.

* Bà Lâm Thị K đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo việc bà Nguyễn Thị P khởi kiện yêu cầu trả tiền hụi nhưng bà K không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà P và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị P khởi kiện yêu cầu bà Lâm Thị K, địa chỉ cư trú: Ấp 5, xã K, huyện U, tỉnh C trả số tiền hụi còn nợ. Xét đây là quan hệ dân sự về việc tranh chấp hụi nên yêu cầu của bà P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà Lâm Thị K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà K vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà K.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị P xác định có tham gia chơi hụi do bà Lâm Thị K làm chủ gồm các dây hụi: Dây hụi mở ngày 10/02/2021 âm lịch, loại hụi 3.000.000 đồng/tháng, tổng số 25 chưng, bà tham gia 01 chưng, bà đã đóng hụi từ tháng 02/2021 âm lịch đến tháng 12/2023 là 23 tháng với số tiền là 3.000.000 đồng x 23 tháng x 01 chưng = 69.000.000 đồng, bà K có trả cho bà được 9.500.000 đồng, bà K còn nợ lại 59.500.000 đồng; Dây hụi mở ngày 07/04/2022 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng/tháng, tổng số 25 chưng, bà tham gia 01 chưng; Dây hụi mở ngày 10/5/2022 âm lịch, loại hụi 500.000 đồng/tháng, tổng số 25 chưng, bà tham gia 01 chưng. Hai dây hụi này bà K dưng lại nên bà đồng ý lấy vốn với số tiền 12.000.000 đồng. Tổng cộng bà K còn nợ bà P số tiền 71.500.000 đồng. Bà Lâm Thị K đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo việc bà P khởi kiện nhưng bà K không có ý kiến gì đối với yêu cầu của bà P. Đồng thời, tại biên bản hoà giải ngày 10/01/2024 do Uỷ ban nhân dân xã Khánh Tiến hoà giải bà K thừa

nhận bà P có tham gia chơi hụi do bà K làm chủ và bà K còn nợ lại bà P số tiền hụi là 71.500.000 đồng nên yêu cầu của bà P là có cơ sở chấp nhận.

Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc yêu cầu bà Lâm Thị K trả số tiền hụi còn nợ. Buộc bà Lâm Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền hụi là 71.500.000 (Bảy mươi môt triệu năm trăm nghìn) đồng.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Thị P được miễn theo quy định pháp luật. Bà Lâm Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.575.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bà Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lâm Thị K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hụi, họ, biêu, phường; Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị P về việc yêu cầu bà Lâm Thị K trả số tiền hụi còn nợ. Buộc bà Lâm Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền hụi là 71.500.000 (Bảy mươi môt triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch Nguyễn Thị P được miễn theo quy định pháp luật. Bà Lâm Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.575.000 đồng.

Bản án sơ thẩm bà Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lâm Thị K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi